

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2024/HSST
Ngày 13-06-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Lưu;

Ông Nguyễn Văn Hiệp;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thao - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13-06-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 211/2024/ TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2024/QĐXXST-HS ngày 31-05-2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; HKTT: Khu M, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981;
Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

- Cháu Dương Minh H, sinh ngày 02/6/2012; Địa chỉ: Chung cư L, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

Đại diện theo pháp luật của bị hại Dương Minh H: Bà Dương Ngọc C, sinh năm 1993; Địa chỉ: Chung cư L, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

- Cháu Hoàng Công Q, sinh năm 2007; Địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

Đại diện theo pháp luật của bị hại Hoàng Công Q: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

- Cháu Nguyễn Vũ Đức V, sinh ngày 30/10/2011; Địa chỉ: Khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

Người giám hộ của bị hại Nguyễn Vũ Đức V: Ông Vũ Minh T; Địa chỉ: Khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

- Cháu Nguyễn Đăng Bảo L, sinh ngày 23/12/2010; Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

Đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Đăng Bảo L: Ông Nguyễn Đăng N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

- Ông Phùng Tiến T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu 5, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03 và 06/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nhận đơn trình báo của gia đình các cháu: Dương Minh H, sinh ngày 02/6/2012, HKTT: Chung cư L, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh và Hoàng Công Q, sinh ngày 30/01/2007, HKTT: thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh về việc:

+ Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, tại khu Năm Núi, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, cháu H bị 01 đối tượng không quen biết dùng vật cứng dí vào mạng sườn trái, đe dọa cướp chiếc xe gắn máy điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER, màu xanh đen đã qua sử dụng;

+ Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 03/5/2023, tại khu vực tượng đài Hoa Sen, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, cháu Q bị 01 đối tượng không quen biết thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe gắn máy 2 bánh (điện) 133s, màu trắng đỏ đã qua sử dụng.

Ngày 06/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với **Nguyễn Văn T**, sinh năm 2000, HKTT: khu M, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, bị cáo T đã khai nhận: Do không có tiền tiêu sài cá nhân và chơi Game nên trong khoảng thời gian từ tháng 5/2023 đến tháng 01/2024, T đã thực hiện 01 vụ cướp tài sản và 03 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, cụ thể như sau:

* Hành vi Cướp tài sản:

Khoảng 09 giờ ngày 03/01/2024, T đi bộ từ nhà lên thành phố Bắc Ninh để xin việc làm nhưng không được. Khoảng 13 giờ cùng ngày, do không có tiền ăn tiêu, T nảy sinh ý định cướp xe đạp điện của học sinh đi đường, T đi bộ đến cổng trường Trần Quốc Toàn thuộc phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh xem có học sinh nào đi xe đạp điện một mình thì xin đi nhờ để cướp xe. T đứng ở cổng trường khoảng 10 phút thì thấy cháu H điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Nijia Challenger màu xanh đen đi đến dừng trước cổng trường. T đi đến nói với cháu H “cho mình đi nhờ xe, mình quên mang đồng phục bảo vệ không cho vào”, cháu H đồng ý rồi điều khiển xe đèo T ngồi phía sau, T bảo H đưa về nhà ở Đại Phúc. Sau đó, T chỉ đường cho H đi qua cầu chui dân sinh về hướng bệnh viện đa khoa Kinh Bắc II rồi rẽ trái vào đường gom cao tốc để thực hiện cướp xe. Khi đi được 300m, thấy xung quanh không có người, T tay trái cầm 01 chùm chìa khoá bằng sắt dẹt mạnh vào sườn trái cháu H quát “Đ.M mày đi xuống”, cháu H tưởng T dúi dao vào sườn nên sợ đã xuống xe đứng ở bên phải, T dứt chìa khoá vào túi áo khoác bên phải và quát “chiếc xe này bật lên để đi như thế nào”, cháu H sợ hãi nói “bật nút P trên tay lái”, T bật nút P rồi điều khiển xe bỏ chạy về hướng Bệnh viện Kinh Bắc II. Thấy T điều khiển xe của mình bỏ chạy, cháu H dùng hai tay kéo áo của T lại nhưng không được. Sau khi lấy được xe, T điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe đạp điện của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 ở khu Lãm Làng, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh bán. T nói với anh T “Muốn bán xe này”, anh T hỏi T xe của ai, có giấy tờ không thì T nói “xe của em, giấy tờ để ở nhà, nếu mua sẽ mang lên sau”, anh T kiểm tra thấy xe không bị cạy phá khoá và vẫn sử dụng được nên đồng ý mua với giá 4.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, T đã ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 10/01/2024, sau khi biết chiếc xe gắn máy điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER, màu xanh đen là do T phạm tội mà có nên anh Nguyễn Văn T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để giải quyết theo quy định.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL -HĐĐGTS ngày 09/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc xe gắn máy 2 bánh (điện) NIJIA CHALLENGER, màu xanh đen, không BKS, số khung: RPLYDEHUMPHW03395, số máy: CLMBEH004207 đã qua sử dụng có trị giá 8.800.000 đồng.

* Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Vụ thứ nhất:

Ngày 02/05/2023, T đi nhờ xe người đi đường từ nhà lên xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh chơi điện tử và thuê nhà nghỉ ngủ qua đêm. Khoảng 06 giờ ngày 03/05/2023, T trả phòng rồi đi bộ đến UBND xã Yên Trung để đi nhờ xe về nhà thì gặp cháu Q đi xe máy điện nhãn hiệu 133s, màu trắng đỏ, không BKS đến. T bảo cháu Q cho đi nhờ về thành phố Bắc Ninh, cháu Q đồng ý rồi điều khiển xe đèo T về thành phố Bắc Ninh. Trên đường đi, do không có tiền nên T nảy sinh ý định khi về đến thành phố Bắc Ninh sẽ mượn xe của Q mang đi bán lấy tiền ăn tiêu. T nói với cháu Q “đưa anh đến tượng đài Hoa Sen, phường Ninh Xá”, cháu Q đồng ý. Khi đến khu vực cổng tượng đài Hoa Sen, T bảo cháu Q “Cho anh mượn xe đi vào khu chợ cóc Đại Phúc có việc xong quay lại”, Q không đồng ý và bảo để Q đưa vào thì T giả vờ lấy điện thoại gọi nói “chỗ làm việc có cho học sinh vào không” rồi giả vờ tắt máy và nói với Q “Chỗ làm không cho học sinh vào, cho anh mượn xe đi 05 phút anh quay lại trả”, cháu Q đồng ý và giao xe cho T. Sau khi chiếm đoạt được xe của cháu Q, T điều khiển xe đến quán “rửa xe và thay dầu xe” của anh Phùng Tiến T, sinh năm 1977 ở Khu 5, phường T, thành phố B, T nói với T “chú có mua xe không”, anh T hỏi “xe của ai, tại sao lại bán”, T nói “xe của cháu, cháu muốn mua xe máy lên bán xe này”, anh T hỏi “bán bao nhiêu tiền”, T nói “bán 2.500.000 đồng”, anh T kiểm tra xe thấy xe không có dấu hiệu cạy khóa và xe vẫn sử dụng được nên đồng ý mua giá 2.200.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, T đã ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 07/01/2024, sau khi biết chiếc xe gắn máy 2 bánh (điện) 133s, màu trắng đỏ là do T phạm tội mà có nên anh Phùng Tiến T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để giải quyết theo quy định.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL -HĐĐGTS ngày 09/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc xe gắn máy 2 bánh (điện) 133s, màu trắng đỏ, không BKS, Số khung: RP7YHGUMGT605138, số máy: TA45048V605138 đã qua sử dụng có trị giá 2.800.000 đồng.

- Vụ thứ hai:

Với phương thức và thủ đoạn như trên, khoảng 17 giờ ngày 22/11/2023, T đi nhờ xe của cháu Nguyễn Vũ Đức V, sinh ngày 30/10/2011, HKTT: khu Độ Xá, phường N, thành phố Bắc Ninh từ ngã tư giao nhau giữa đường Ngọc Hân Công Chúa với đường Trần Vỹ về Khu 3, phường Đại Phúc. Khi đi đến khu vực cổng trường THCS cấp 1 Đại Phúc thuộc Khu 3, phường Đại Phúc, T bảo cháu V cho mượn xe để đi đón bạn ở gần đó. Cháu V đồng ý và giao cho T chiếc xe gắn máy điện nhãn hiệu 133, màu xanh, không BKS. Sau đó, T điều khiển xe của cháu V đi

sang huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh bán cho người đàn ông không quen biết được 2.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, T đã ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/01/2024, cháu Nguyễn Vũ Đức V làm đơn trình báo sự việc tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (BL: 152).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL -HĐĐGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc xe gắn máy 2 bánh (điện) nhãn hiệu 133, màu xanh, không BKS, đã qua sử dụng có trị giá 2.500.000 đồng.

- Vụ thứ ba:

Với phương thức và thủ đoạn như trên, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/12/2023, T đi nhờ xe của cháu Nguyễn Đăng Bảo L, sinh ngày 23/12/2010, HKTT: thôn Hoài Thị, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh từ xã Liên Bảo về phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, cháu L đồng ý. Khi đi đến khu vực nhà văn hóa khu Trần thuộc khu Trần, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, T bảo cháu L cho mượn xe để đi đón bạn ở gần đó. Cháu L đồng ý và giao cho T chiếc xe đạp điện nhãn hiệu KUMATSU, màu cam đen, không BKS. Sau đó, T điều khiển xe của cháu L đi sang huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang bán cho người đàn ông không quen biết được 2.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, T đã ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/01/2024, cháu Nguyễn Đăng Bảo L làm đơn trình báo sự việc gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL -HĐĐGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu KUMATSU, màu cam đen, không BKS, đã qua sử dụng có trị giá 3.000.000 đồng.

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 141/CT - VKSTPBN ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh để xét xử về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 141/CT - VKSTPBN ngày 30/5/2024 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như

nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Nguyễn Văn T từ 7 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù về tội “Cướp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 điều 174; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Nguyễn Văn T từ 10 (Mười) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội từ 08 (Tám) năm 04 (Bốn) tháng đến 09 (Chín) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Dương Minh H là chiếc xe gắn máy điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER trị giá 8.800.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi trả người bị hại; Đại diện theo pháp luật của bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Dương Minh H không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Hoàng Công Q là chiếc xe gắn máy 2 bánh (điện) 133, màu trắng đỏ, không BKS trị giá 2.800.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi trả người bị hại; Đại diện theo pháp luật của bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Hoàng Công Q không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Nguyễn Đăng Bảo L là chiếc xe đạp điện nhãn hiệu KUMATSU trị giá 3.000.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không thu hồi được để trả lại cho người bị hại; Nhưng trong quá trình điều tra, đại diện theo pháp luật của bị hại và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Nguyễn Đăng Bảo L không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Nguyễn Vũ Đức V là chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133 trị giá 2.500.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không thu hồi được để trả lại cho người bị hại; Chiếc xe này là của ông Vũ Minh T mua cho cháu V sử dụng; Trong quá trình điều tra, ông T và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Nguyễn Vũ Đức V không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng mà anh Nguyễn Văn T bỏ ra để mua chiếc xe gắn máy điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER, màu xanh đen và số tiền 2.200.000 đồng mà anh Phùng Tiến T bỏ ra để mua chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133s, màu trắng đỏ của Nguyễn Văn T. Anh T và anh T không yêu cầu T phải trả lại nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu ghi đen, mũ có viền lông màu đen; 01 đôi giày vải màu đen, 01 chùm chìa khoá có dây màu đỏ đã qua sử dụng;

Bị cáo không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với thời gian, không gian và địa điểm mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện game, để có tiền chơi game và tiêu sài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 5/2023 đến tháng 01/2024, T đã thực hiện 04 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, cụ thể:

- Khoảng 07 giờ ngày 03/5/2023, tại khu vực tượng đài Hoa Sen thuộc phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, T có hành vi đưa ra thông tin gian dối là mượn xe đi đón bạn để cháu Hoàng Công Q sinh ngày 30/01/2007 tin tưởng và giao chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133s, màu trắng đỏ, trị giá 2.800.000 đồng. Sau đó, T mang xe bán cho anh Phùng Tiến T lấy số tiền 2.200.000 đồng. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại.

- Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, tại khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, T có hành vi đưa ra thông tin gian dối là mượn xe đi đón bạn để cháu Nguyễn Vũ Đức V, sinh ngày 30/10/2011 tin tưởng và giao chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133, màu xanh, trị giá 2.500.000 đồng. Sau đó, T mang xe bán cho

01 người đàn ông không quen biết lấy số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện tài sản chưa được thu hồi.

- Khoảng 16 giờ ngày 06/12/2023, tại khu Trần, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, T có hành vi đưa ra thông tin gian dối là mượn xe đi đón bạn để cháu Nguyễn Đăng Bảo L, sinh ngày 23/12/2010 tin tưởng và giao chiếc xe đạp điện nhãn hiệu KUMATSU, màu cam đen, trị giá 3.000.000. Sau đó, T mang xe bán cho 01 người đàn ông không quen biết lấy số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện tài sản chưa thu hồi được.

- Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 03/01/2024, tại đường gom cao tốc Hà Nội - Bắc Giang thuộc Khu 5, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, T có hành vi dùng đầu nhọn chìa khóa dí vào sườn trái uy hiếp bắt cháu Dương Minh H, sinh ngày 09/6/2012 giao chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER, màu xanh đen, trị giá 8.800.00 đồng. Sau khi chiếm đoạt được xe, T mang bán cho anh Nguyễn Văn T lấy số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo dùng đầu nhọn chìa khóa dí vào sườn trái uy hiếp bắt cháu Dương Minh H, sinh ngày 09/6/2012 giao tài sản để chiếm đoạt chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER, màu xanh đen, trị giá 8.800.00 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Do tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt tài sản của cháu Dương Minh H, khi đó cháu H mới 11 năm 06 tháng 25 ngày tuổi. Đây là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đưa ra thông tin gian dối là mượn xe đi đón bạn để các cháu Nguyễn Vũ Đức V, Nguyễn Đăng Bảo L, Hoàng Công Q để các cháu V, L, Q tin tưởng giao tài sản cho bị cáo rồi bị cáo chiếm đoạt tài sản của các cháu đem bán lấy tiền ăn tiêu; Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của các cháu V, L, Q là 8.300.000 đồng; Hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng số 141/CT - VKSTPBN ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T với các tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà mình đã thực hiện. Cần có

mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã phạm 02 tội, trong đó có một tội rất nghiêm trọng, do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động tới gia đình, để gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại; Bị cáo có bà nội là người có công với Cách mạng; Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Đối với hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội và phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Dương Minh H là chiếc xe gắn máy điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER trị giá 8.800.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi trả người bị hại; Đại diện theo pháp luật của bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Dương Minh H không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Hoàng Công Q là chiếc xe gắn máy 2 bánh (điện) 133, màu trắng đỏ, không BKS trị giá 2.800.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi trả người bị hại; Đại diện theo pháp luật của bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Hoàng Công Q không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Nguyễn Đăng Bảo L là chiếc xe đạp điện nhãn hiệu KUMATSU trị giá 3.000.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không thu hồi được để trả lại cho người bị hại; Nhưng trong quá trình điều tra, đại diện theo pháp luật của bị hại và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Nguyễn Đăng Bảo L không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của cháu Nguyễn Vũ Đức V là chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133 trị giá 2.500.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không thu hồi được để trả lại cho người bị hại; Chiếc xe này là của ông Vũ Minh T mua cho cháu V sử dụng; Trong quá trình điều tra, ông T và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo với bị hại Nguyễn Vũ Đức V không đặt ra xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 4.000.000 đồng mà anh Nguyễn Văn T bỏ ra để mua chiếc xe gắn máy điện nhãn hiệu NIJIA CHALLENGER, màu xanh đen và số tiền 2.200.000 đồng mà anh Phùng Tiến T bỏ ra để mua chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133s, màu trắng đỏ của Nguyễn Văn T. Anh T và anh T không yêu cầu T phải trả lại nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh thu giữ của bị cáo 01 áo khoác màu ghi đen, mũ có viền lông màu đen; 01 đôi giày vải màu đen, 01 chùm chìa khoá có dây màu đỏ đã qua sử dụng; bị cáo không yêu cầu trả lại cho bị cáo, Xét thấy những đồ vật này không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh là có căn cứ, cần được chấp nhận; Về mức hình phạt đối với từng tội là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình.

Xử phạt:

Nguyễn Văn T 07 (Bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (Tám) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06 tháng 01 năm 2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/06/2024 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình,

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu ghi đen, mũ có viền lông màu đen; 01 đôi giày màu đen; 01 chùm chìa khoá có dây màu đỏ đã qua sử dụng

(Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 05 tháng 6 năm 2024.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, đại diện theo pháp luật của người bị hại, người giám hộ của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công anTP Bắc Ninh.
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Hoan

Thành viên Hội đồng xét xử

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Hiệp

Ngô Văn Lưu

Vũ Văn Hoan

